

Số: 08/2022/QĐST-VDS

Ninh Sơn, ngày 23 tháng 5 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Yêu cầu xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với  
các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước.**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Thái Thị Thùy Dung.

*Thư ký phiên họp:* Ông Võ Minh Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên họp:* Ông Hoàng Giữ Ván - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST-VDS ngày 06/5/2022 về việc: “*Yêu cầu xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2022/QĐST-VDS ngày 17/5/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***1/ Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chi cục T1 huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn T2, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Thành Ngọc T3 - Chức vụ: Chi cục trưởng Chi cục T1 huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Đình Đức T4 - Chức vụ: Phó Chi cục trưởng Chi cục T1 huyện N, tỉnh Ninh Thuận – Có mặt tại phiên họp.

(Theo Quyết định về việc ủy quyền tham gia xét miễn, giảm thi hành án số 64/QĐ-CCTHADS ngày 10/5/2022 của Chi cục trưởng Chi cục T1 huyện N).

***2/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Trần Xuân T5, sinh năm 1994 – Vắng mặt tại phiên họp.

Địa chỉ: Thôn T6, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

***Tại Văn bản số: 21/CCTHA ngày 31-3-2022 của Chi cục T1 huyện N và tại phiên họp giải quyết việc dân sự, Người đại diện theo ủy quyền của Chi cục T1 huyện N - Ông Đình Đức T4 trình bày:***

Tại bản án số 48/2016/HSST ngày 14/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận và bản án số 01/2017/HSPT ngày 10/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận tuyên buộc anh Trần Xuân T5, sinh năm: 1994, trú

tại: Thôn T6, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Căn cứ các bản án trên, ngày 20/01/2017, Chi cục trưởng Chi cục T1 huyện N đã ban hành Quyết định số: 171/QĐ-CCTHA về việc thi hành án chủ động, cho thi hành các khoản án phí trên đối với anh T5. Đến nay, đã hơn 05 năm nhưng anh T5 vẫn chưa thi hành.

Quá trình tổ chức thi hành án, thông qua việc xác minh điều kiện thi hành án được biết: Anh T5 đang sống cùng cha mẹ ruột, anh không có công việc ổn định, sống chủ yếu bằng nghề làm thuê, thu nhập chỉ đủ trang trải cuộc sống tối thiểu của bản thân để sống qua ngày. Anh T5 cũng không có bất kỳ tài sản gì ở địa phương. Do đó, Chi cục trưởng Chi cục T1 huyện N cũng đã ra Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án đối với anh T5.

Căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 61 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) và Điều 2 của Thông tư liên tịch số: 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước thì anh T5 đủ điều kiện để xét miễn nghĩa vụ thi hành các khoản án phí nêu trên. Do đó, Chi cục T1 huyện N giữ nguyên yêu cầu của mình và đề nghị Tòa án miễn nghĩa vụ thi hành các khoản án phí cho anh Trần Xuân T5.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Xuân T5:***

Vắng mặt tại phiên họp và không có ý kiến trình bày.

***Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn tại phiên họp, cụ thể như sau:***

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp: Căn cứ vào khoản 9 Điều 27, Điều 488 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 61, 63, 64 của Luật Thi hành án dân sự và Điều 2 và Điều 4 của Thông tư liên tịch số: 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách nhà nước: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Chi cục T1 huyện N: Miễn nghĩa vụ thi hành các khoản án phí hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm trên cho anh Trần Xuân T5.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người đại diện Chi cục T1 huyện N và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn nhận định:*

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Xác định yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chi cục T1 huyện N yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn xem xét miễn nghĩa vụ thi hành các khoản án phí hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm cho anh Trần Xuân T5. Căn cứ quy định tại khoản 9 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là việc dân sự về: “*Yêu cầu xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước*”.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Cơ quan thi hành án dân sự đang tổ chức việc thi hành án là Chi cục T1 huyện N, có trụ sở tại khu phố 3, thị trấn T2, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 488 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 63 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014): Việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

[1.3] Xử lý về sự vắng mặt của đương sự:

Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Xuân T5 vắng mặt không lý do và không có ý kiến trình bày. Căn cứ vào khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt anh T5.

**[2] Về đối tượng được đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước:**

Điều 61 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định:

*“Điều 61. Điều kiện miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước*

*1. Người phải thi hành án được xét miễn nghĩa vụ thi hành án khi có đủ các điều kiện sau đây:*

*a) Không có tài sản hoặc có tài sản nhưng tài sản đó theo quy định của pháp luật không được xử lý để thi hành án hoặc không có thu nhập hoặc có thu nhập chỉ bảo đảm cuộc sống tối thiểu cho người phải thi hành án và người mà họ có trách nhiệm nuôi dưỡng;*

*b) Hết thời hạn 05 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước có giá trị dưới 2.000.000 đồng hoặc hết thời hạn 10 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 5.000.000 đồng.”*

Thấy rằng: Anh Trần Xuân T5 phải thi hành việc nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, tại các bản án số 48/2016/HSST ngày 14/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn và bản án số 01/2017/HSPT ngày 10/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Tổng cộng số tiền phải thi hành án là 400.000 đồng. Sau khi các bản án này có hiệu lực pháp luật, Chi cục trưởng Chi cục T1 huyện N đã ban hành Quyết định số: 171/QĐ-CCTHA ngày 20/01/2017 về việc thi hành án chủ động để thi hành các khoản án phí trên.

Quá trình Chi cục T1 huyện N tổ chức việc thi hành án, thông qua việc xác minh tại các Biên bản xác minh điều kiện thi hành án thể hiện: Anh T5 đã chấp hành xong án phạt tù và hiện đang sống cùng cha mẹ ruột, không có công việc ổn định, sống chủ yếu bằng nghề làm thuê, thu nhập chỉ đủ trang trải cuộc sống tối thiểu của anh để sống qua ngày. Gia đình anh T5 cũng rất khó khăn nên không có tiền nộp thay nghĩa vụ thi hành án cho anh. Tại địa phương, anh T5 cũng không có bất kỳ tài sản gì để đảm bảo cho việc thi hành án. Hiện đã hết 05 năm kể từ ngày Chi cục T1 huyện N ra Quyết định thi hành án nhưng anh T5 chưa thi hành được các khoản án phí nêu trên để thu nộp Ngân sách nhà nước. Hơn nữa, ngày

01/9/2017, Chi cục trưởng Chi cục T1 huyện N cũng đã ra Quyết định số: 37/QĐ-CCTHADS về việc chưa có điều kiện thi hành án đối với anh T5.

Từ những phân tích trên, anh Trần Xuân T5 có đủ điều kiện được miễn nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách nhà nước.

### **[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:**

Ngày 31/3/2022, Chi cục trưởng Chi cục T1 huyện N có văn bản số: 21/CCTHADS đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn xét miễn nghĩa vụ thi hành các khoản án phí hình sự đối với anh Trần Xuân T5. Hồ sơ đề nghị đã thu thập đầy đủ các bản án có hiệu lực phải thi hành của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án dân sự, biên bản xác minh điều kiện thi hành án của người phải thi hành án đảm bảo được thực hiện trong thời hạn không quá 03 tháng trước khi đề nghị xét miễn. Ngày 27/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn đã có ý kiến bằng văn bản số 02/BC-VKS-THADS nêu quan điểm đồng ý với đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án của Trần Xuân T5.

Qua xem xét hồ sơ đề nghị của Chi cục T1 huyện N và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy: Anh Trần Xuân T5 đủ điều kiện để được miễn nghĩa vụ thi hành án. Hồ sơ đề nghị phù hợp với khoản 1, khoản 5 Điều 61, Điều 62 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) và Điều 2, Điều 4 của Thông tư liên tịch số: 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 9 Điều 27, khoản 3 Điều 367, điểm a khoản 1 Điều 488 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 61, Điều 62, Điều 63 và Điều 64 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Điều 2, Điều 4, Điều 5 của Thông tư liên tịch số: 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước;

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Chi cục T1 huyện N, về việc: “*Yêu cầu xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước*” đối với anh Trần Xuân T5.

**2.** Anh Trần Xuân T5, sinh năm: 1994, trú tại: Thôn T6, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận được miễn nghĩa vụ thi hành án đối với số tiền phải thi hành án còn lại là: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Tổng cộng là: 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

**3.** Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chi cục T1 huyện N, tỉnh Ninh Thuận không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định này có thể bị Viện kiểm sát kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn là 07 ngày, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận là 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định.

Hết thời hạn kháng nghị, Viện kiểm sát không kháng nghị thì quyết định của Toà án có hiệu lực thi hành

5. Trường hợp sau khi quyết định cho miễn, giảm thi hành án có hiệu lực mà phát hiện người phải thi hành án có hành vi cất giấu, tẩu tán tài sản để xin miễn, giảm, trốn tránh việc thi hành án thì cơ quan thi hành án dân sự, Viện kiểm sát đã đề nghị xét miễn, giảm có trách nhiệm đề nghị Chánh án Toà án, Viện trưởng Viện kiểm sát có thẩm quyền theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự và tố tụng dân sự xem xét việc kháng nghị quyết định miễn, giảm thi hành án theo thủ tục tái thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện N;
- Anh Trần Xuân T5;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

*(Đã ký)*

**Thái Thị Thùy Dung**